

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành
chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng
Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1580/TTr-
SGTVT ngày 27/7/2020 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bãi
bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận
tải.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính lĩnh
vực đường bộ sửa đổi, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận
tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và
các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Website tỉnh, Website VP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11.

HL



CHỦ TỊCH

Phạm Đình Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ SỬA ĐỔI, BỎ BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
 (Kèm theo Quyết định số: 1884 /QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Nội dung sửa đổi	Căn cứ pháp lý
1	Cấp mới Giấy phép lái xe	Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	Trực tiếp tại các cơ sở đào tạo lái xe	135.000 đ/lần	Bổ sung căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008; - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
2	Cấp lại Giấy phép lái xe	+ Sau 02 tháng kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với người có Giấy phép lái xe bị mất còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng (không thuộc trường hợp đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý) + Sau 02 tháng kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với người có Giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng trở lên (không thuộc trường hợp đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý) phải dự sát hạch lại các nội dung sau: - Quá hạn sử dụng từ 03 tháng đến dưới 01 năm phải dự sát hạch lại lý thuyết - Quá hạn sử dụng từ 01 năm trở lên phải dự sát hạch lại cả lý thuyết và thực hành. Và chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch	Trung tâm phục vụ hành chính công	135.000 đ/lần	Bổ sung căn cứ pháp lý	

3	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	Không quá 5 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ theo quy định.	Trung tâm phục vụ hành chính công	135.000 đ/lần	<p>Khoản 4 Điều 39 được sửa đổi như sau:</p> <p>Bản sao giấy phép lái xe quân sự còn thời hạn sử dụng, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân; trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Cục Xe - Máy thuộc Bộ Quốc phòng xác minh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008; - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
4	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	Không quá 5 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ theo quy định.	Trung tâm phục vụ hành chính công	135.000 đ/lần	<p>Điểm d Khoản 2 Điều 40 được sửa đổi như sau:</p> <p>+ Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam);</p> <p>+ Bản sao giấy phép lái xe của ngành Công an cấp còn thời hạn sử dụng, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân; trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Cục Cảnh sát giao thông thuộc Bộ Công an xác minh.</p>	
					<p>Điểm b Khoản 1 Điều 41 được sửa đổi như sau:</p> <p>+ Bản dịch giấy phép lái xe nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

5	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	Không quá 5 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ theo quy định.	Trung tâm phục vụ hành chính công	135.000 đ/lần	<p>ngoài ra tiếng Việt được bảo chứng chất lượng dịch thuật của cơ quan công chứng hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc, đóng dấu giáp lai với bản saogiấy phép lái xe; trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Đại sứ quán, Lãnh sự quán của quốc gia cấp giấy phép lái xe tại Việt Nam xác minh;</p> <p>+ Bản sao có chứng thực danh sách xuất nhập cảnh của Bộ Công an hoặc bản sao hộ chiếu gồm phần số hộ chiếu, họ tên và ảnh người được cấp, thời hạn sử dụng và trang thị thực nhập cảnh vào Việt Nam;</p> <p>+ 01 ảnh màu cỡ 3cm x 4cm nền ảnh màu xanh kiêu chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân. Khi đến nhận giấy phép lái xe, người lái xe xuất trình bản chính các hồ sơ nêu trên (trừ các bản chính đã gửi) để đối chiếu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
6	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài	Không quá 5 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ theo quy định.	Trung tâm phục vụ hành chính công	135.000 đ/lần	<p>Bản dịch giấy phép lái xe nước ngoài ra tiếng Việt được bảo chứng chất lượng dịch thuật của cơ quan Công chứng hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc, đóng dấu giáp lai với bản sao giấy phép lái xe; đổi với người Việt Nam xuất trình hợp pháp hóa lãnh sự giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài theo quy định của pháp luật về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa</p>	

					lãnh sự, trừ các trường hợp được miễn trừ theo quy định của pháp luật;	
--	--	--	--	--	--	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ

TT	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý
1	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2, Điều 21 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; - Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.